|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2021/NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm 2021* |

20

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND**

**ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân tỉnh**

**về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật thư viện ngày 21 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 206/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Điều 2 Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 396/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

1. Sửa đổi, bổ sung Mục I, Phần B, Phụ lục I: Phí sử dụng công trình kế cấu hạ tầng *(đối với phương tiện ra, vào các cửa khẩu)* trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

2. Sửa đổi, bổ sung Mục III, Phần B, Phụ lục I: Phí thư viện.

3. Bổ sung Mục IX**,** Phần Đ, Phụ lục I: Phí thẩm định cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép môi trường *(đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện)*.

4. Bổ sung khoản 2, Mục IV, Phần A, Phụ lục II: Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

*(Chi tiết tại các Phụ lục I, II, III, IV ban hành kèm theo Nghị quyết)*

**Điều 2. Bãi bỏ Phí thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi *(đối với hoạt động thẩm định do cơ quan địa phương thực hiện)* quy định tại Mục VII, Phần Đ, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 28/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Trường hợp tổ chức, cá nhân đã nộp hồ sơ đề nghị thẩm định đề án xả nước thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi *(hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)* đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận để giải quyết theo thủ tục hành chínhtrước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành được xử lý theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị thực hiện theo quy định của Nghị quyết này.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1.Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày tháng năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu Quốc hội;  - Bộ Tư pháp *(Cục kiểm tra văn bản QPPL)*;  - Bộ Tài chính;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;  - Báo Kon Tum;  - Đài PT-TH tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Công báo tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH**  **Dương Văn Trang** | |  |